TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H M
TỈNH N A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày 18 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H M - TỈNH N A

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Huy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Tiến và ông Lê Văn Trọng
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Toà án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.
-Đại diện Viện K sát nhân dân thị xã H M tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Chức vụ: K sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/HSST, ngày 03 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

- Họ tên: **Nguyễn Bá Ngọc Th**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 09 tháng 01 năm 2001, tại thị xã H M, N A.

Nơi cư trú: khối T T, phường Quỳnh Th, thị xã H M, N A.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 09/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: Nguyễn Bá M; (đã chết)

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L; Sinh năm 1978.

Anh chị em ruột: có 02, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Lê Thị Ng, sinh năm 1999.

Con: 01 con 4 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an thị xã H M thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" *(có mặt tại phiên tòa*).

2.Họ tên: **Phan Đức H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1998, tại thị xã H M, N A.

Nơi cư trú: khối T T, phường Quỳnh Th, thị xã H M, N A.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 09/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên cha: (Không xác định)

Họ tên mẹ: Phan Thị H, sinh năm 1964

Anh chị em ruột: không.

Vợ: Vi Thị Ph; Sinh năm 2000.

Con: Có 02 con, lớn nhất 04 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an thị xã H M thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" *(có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1999 (Có mặt).

Trú tại: Khối T T, phường Quỳnh Th, thị xã H M, N A.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn 13, xã Qu V, thị xã H M, tỉnh N A.

3. Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Trú tại: Khối Phú Lợi 2, phường Qu D, thị xã H M, tỉnh N A.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Trú tại: Khối B M, phường Quỳnh Th, thị xã H M, N A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/10/2022, Nguyễn Bá Ngọc Th có gặp người thanh niên tên Tr, người ở xã Qu V (Th không biết đầy đủ họ tên cụ thể) khi đi ăn tại quán ăn ở xã Qu V, thị xã H M, quá trình nói chuyện thì Tr có hỏi Th *"biết chỗ mô có pháo không mua cho anh mấy hộp pháo 36"* thì Th nói *"để em về hỏi bạn xem đã"*. Sau đó, Th gọi điện thoại cho Phan Đức H hỏi có biết chỗ mô bán pháo không lấy cho mấy hộp pháo thì H nói *"để tau hỏi xem đã có gì tau gọi lại"*. Sau đó, H đã liên lạc với một người mà H khai tên là K hỏi mua pháo thì K hẹn sẽ gọi sau. Đến ngày 17/10/2022, K gọi điện thoại lại cho H hỏi lấy pháo gì, có lấy nhiều không, thì H đã gọi điện lại cho Th hỏi mua pháo gì, thì Th nói "mua cho tau pháo 36" và hỏi H giá tiền, thì H gọi điện thoại cho K hỏi giá tiền, K trả lời *"một triệu đồng một hộp pháo 36, có lấy thì đưa tiền trước"*. H liên lạc lại cho Th nói giá bán một hộp pháo 36 là 1.000.000 đồng, có lấy thì đưa tiền trước thì Th đồng ý và gọi điện thoại cho Tr nói

lại *"có pháo, giá bán 1.000.000 đồng một hộp pháo loại 36 quả"* thì Tr lại nói *"chờ anh hỏi bạn tí"*. Sau đó, Th nhận được cuộc gọi đến từ một số thuê bao lạ, nói "anh H1, ở phường Quỳnh Xuân, bạn của Tr" và hẹn gặp Th để nhờ Th mua pháo loại 36 quả thì Th đồng ý. Ngày hôm sau, H1 đến gặp Th tại quán cà phê, Th nói với H1 giá là 1.000.000 đồng một hộp pháo loại 36 quả, đưa tiền trước cho họ thì H1 đồng ý và đưa cho Th số tiền là 5.000.000 đồng để mua giúp H1 05 hộp pháo loại 36 quả thì Th đồng ý. Vào sáng ngày 18/10/2022, Th cầm số tiền 5.000.000 đồng rồi đưa cho H, H hẹn "ít ngày nữa có pháo tau gọi ra mà lấy". Sau đó, H gọi điện cho K hỏi số tài khoản để chuyển tiền mua pháo, sau khi K cho số tài khoản, H đi đến cửa hàng điện thoại Đức Cương thuộc xóm 13, xã Qu V, thị xã H M gặp chủ quán là chị Nguyễn Thị H nhờ chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng vào một số tài khoản ngân hàng (H không nhớ rõ số tài khoản, thuộc ngân hàng nào, của ai nữa). Sau khi chuyển tiền xong thì H đã liên hệ với K và nói K đã chuyển tiền mua 05 hộp pháo loại 36 quả, khi nào đưa pháo ra thì gọi cho H thì K đồng ý. Sau đó, H đi về nhà và xóa hết cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến việc mua pháo với K.

Đến khoảng 11 giờ ngày 22/10/2022, Phan Đức H nhận được điện thoại của K nói "lấy pháo ở đâu" thì H nói với K đưa pháo đến khu vực bãi rác gần khu vực siêu thị điện máy Nhật Anh Trung thuộc khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Th. Khoảng 30 phút sau K gọi điện thoại lại cho H nói 05 hộp pháo 36 để trong một túi ni lông màu xanh để gần khu vực bãi rác thì H gọi điện thoại cho Th nói Th đi đến địa điểm trên. Sau đó Th đến khu vực bãi rác gần khu vực siêu thị điện máy Nhật Anh Trung thì thấy có 01 túi ni lông màu xanh nên dùng tay sờ thấy 05 hộp hình chữ nhật giống nhau thì Th biết đây là 05 hộp pháo loại 36 quả đã nhờ H mua nên Th xách túi ni lông đựng pháo này mang về cất dấu ở nhà, sau đó gọi điện thoại cho H nói đã lấy được pháo rồi xóa hết cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến việc nhờ H mua pháo và cất giấu số pháo trên tại bờ tường nhà Th. Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, H1 gọi điện thoại nói Th mang pháo ra thì Th hẹn H1 đến đoạn đường trước nhà Th để lấy pháo. Sau đó, Th đi ra bờ tường nhà lấy túi ni lông đựng 05 hộp pháo nổ để lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 37L1- 732.69 rồi điều khiển xe mô tô đưa pháo cho H1. Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên khối T T, phường Quỳnh Th, thị xã H M thì bị lực lượng Công an thị xã H M K tra, phát hiện tại vị trí để chân phía trước xe mô tô 01 túi ni lông màu xanh, bên trong có 01 túi ni lông màu đen chứa 05 khối chất rắn hình hộp chữ nhật có đặc điểm, hình dạng tương tự nhau, bên ngoài được bọc một lớp ni lông nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hình hộp chữ nhật có chứa 36 khối hình trụ tròn màu nâu có đặc điểm, hình dạng tương tự nhau có đường kính 2cm. Cơ quan CSĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tiến hành điều tra.

Đến 15 giờ ngày 23/10/2022, Phan Đức H đã đến cơ quan CSĐT Công an thị xã H M để xin đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an thị xã H M đã tiến hành mở niêm phong vật chứng, cân xác định khối lượng, kết quả tổng 05 khối hộp chữ nhật có

kích thước giống nhau (14x14x10)cm nghi pháo nổ thu giữ của Nguyễn Bá Ngọc Th có khối lượng là 6,2 kg kilôgam.

Tại bản kết luận giám định số 287/KL-KTHS (Đ2-CN), ngày 28/10/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh N A: Kết luận "mẫu vật thu giữ của Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H gửi tới giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích có gây tiếng nổ)".

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHM ngày 30/3/2023 của VKSND thị xã H M đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện K sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H mỗi bị cáo từ 09 - 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 - 24 tháng.

-Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

-Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo bị thu giữ theo quy định. Đề nghị tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số IMEI 1: 862101049719654, số IMEI 2: 862101049719647, bên trong có chứa một thẻ sim, số thuê bao: 0966806224 thu giữ của Nguyễn Bá Ngọc Th và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh, số IMEI 1: 354813603831668, số IMEI 2: 356766633831660, bên trong có chứa hai thẻ sim, số thuê bao 1: 0337122658 và số thuê bao 2: 0931392594. Điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phan Đức H.

-Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H M, Điều tra viên; Viện K sát nhân dân thị xã H M, K sát viên; Tòa án nhân dân thị xã H M, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và cácquyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào ngày 22 tháng 10 năm 2022, Phan Đức H đã mua giúp cho Nguyễn Bá Ngọc Th 05 hộp pháo nổ loại 36 quả có khối lượng 6,2 kilôgam. Đến 22 giờ 40 phút ngày 22 tháng 10 năm 2022, tại đường liên thôn, khối T T, phường Quỳnh Th, thị xã H M, khi Nguyễn Bá Ngọc Th đang cất giữ trên chỗ để chân phía trước của xe mô tô biển số 37L1 - 732.69, 05 hộp pháo nổ mà H đã mua hộ cho Th để đưa cho người khác thì bị bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Bá Ngọc Th và Phan Đức H khai đã mua pháo hộ cho người khác mà không nhằm mục đích buôn bán, vận chuyển, quá trình điều tra không xác định và làm rõ được các đối tượng liên quan, không chứng minh được việc mua bán, vận chuyển hành cấm. Do vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191- BLHS, như Cáo trạng của Viện K sát nhân dân tỉnh N A đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự quản lý việc buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Mặc dù, pháp luật đã nghiêm cấm nhưng thời gian gian qua tình hình buôn bán các loại pháo xảy ra khá phổ biến trên địa bàn cũng như phạm vi cả nước. Các cơ quan chức năng đã ra sức tuyên truyền, nhắc nhở nhằm ngăn chặn loại tội phạm này. Nhưng các bị cáo vẫn coi thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc truy tố và xét xử các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H là cần thiết và phải lên hình phạt tương xứng với hành vi đối với các bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo H còn có tình tiết giảm nhẹ là đầu thú theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét các bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương các bị cáo luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân; vì vậy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý, giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện K sát cũng đã đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo cũng như đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp hay thu nhập ổn

định, gia đình kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông tên K cơ quan điều tra đã xác định là Hoàng Văn K (sinh năm 1990, trú tại xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh N A), tuy nhiên K không thừa nhận hành vi bán pháo cho Phan Đức H, H không nhớ số thuê bao liên lạc với K, không thu giữ được các thông tin liên lạc qua số điện thoại giữa Hoàng Văn K và Phan Đức H, không có chứng cứ khác nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Vũ Trọng Tr (sinh năm 1998, trú tại xã Qu V, thị xã H M, tỉnh N A). Quá trình điều tra, Tr khai không nhờ Nguyễn Bá Ngọc Th mua pháo. Ngoài lời khai của Th thì không có chứng cứ khác xác định hành vi của Tr nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với đối tượng tên H1 (Th không quen biết) là người nhờ Th mua pháo nổ do Th không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu, qua xác minh số điện thoại của H1 được Th lưu trên máy điện thoại nhưng của một người khác, đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại phường Quỳnh Xuân, thị xã H M nhưng không có người nào như vậy không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng do H chuyển cho một người để trả tiền mua pháo thông qua số tài khoản của chị Nguyễn Thị H là chủ cửa hàng điện thoại di động Đức Cương, quá trình điều tra xác định trong ngày 18/10/222 tài khoản 51510000067885 của chị Nguyễn Thị H có thực hiện một giao dịch chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng đến số tài khoản 109873017157 thuộc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chủ tài khoản mang tên Nguyễn Đức A (sinh năm 2001, trú tại phường Qu D, thị xã H M, tỉnh N A). Nhưng Nguyễn Đức A không biết rõ nội dung Chị H chuyển tiền vì gia đình Nguyễn Đức A thường xuyên sử dụng số tài khoản 109873017157 để giao dịch chuyển tiền và nhận tiền với khách hàng đặt mua hàng hóa qua mạng xã hội. Chị H không nhớ được số tài khoản đã chuyển tiền và thời gian chuyển. Phan Đức H và Hoàng Văn K không quen biết Nguyễn Đức A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[5] Về vật chứng: - Đối với 05 hộp pháo nổ, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 03 hộp pháo đã được nhúng nước và được bỏ trong một bì xác rắn màu xanh và niêm phong theo quy định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số IMEI 1: 862101049719654, số IMEI 2: 862101049719647, bên trong có chứa một thẻ sim, số thuê bao: 0966806224 thu giữ của Nguyễn Bá Ngọc Th và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh, số IMEI 1: 354813603831668, số IMEI 2: 356766633831660, bên trong có chứa hai thẻ sim, số thuê bao 1: 0337122658 và số thuê bao 2: 0931392594. Điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phan Đức H. Đây là phương tiện công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch

thu sung công quỹ Nhà nước

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Visson, màu đỏ BKS: 37L1 – 732.69, Quá trình điều tra đã xác định được đây là tài sản riêng, thuộc sở hữu của chị Lê Thị Ng (vợ của Th), chị Ng không biết Th sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A

V ì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt: Nguyễn Bá Ngọc Th **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2023). Về tội "Tàng trữ hàng cấm"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt: Phan Đức H **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2023). Về tội "Tàng trữ hàng cấm"

Giao các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H cho UBND phường Quỳnh Th, thị xã H M, tỉnh N A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Tr hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì xác rắn bên trong có chứa 03 hộp pháo đã nhúng nước được niêm phong băng quấn trắng, trên mép dán giấy có đầy đủ chữ ký của người tham gia niêm phong và các đối tượng Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, số IMEI 1: 862101049719654, số IMEI 2: 862101049719647, bên

trong có chứa một thẻ sim, số thuê bao: 0966806224 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh, số IMEI 1: 354813603831668, số IMEI 2: 356766633831660, bên trong có chứa hai thẻ sim, số thuê bao 1: 0337122658 và số thuê bao 2: 0931392594. Điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H M, tỉnh N A với Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Bá Ngọc Th, Phan Đức H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:
- Công an t.x H M;
- VKSND t.x H M;
- VKSND tỉnh N A;
- THADS t.x H M;
- THA hình sự;
- Các bị cáo; người liên quan
- TAND tỉnh N A;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Quỳnh Th;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Huy